

Số: 261 /KH-UBND

Phượng Tiến, ngày 15 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị định số 180/2026/NĐ-CP ngày 21/5/2026 của Chính phủ quy định về dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng và Thông tư số 31/2026/TT-BNNMT ngày 15/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành quy định phương pháp định giá rừng, hướng dẫn định khung giá rừng và phương pháp xác định mức chi trả dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng

Thực hiện Nghị định số 180/2026/NĐ-CP ngày 21/5/2026 của Chính phủ quy định về dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng, có hiệu lực từ ngày 15/7/2026 (*viết tắt là Nghị định số 180/2026/NĐ-CP*); Thông tư số 31/2026/TT-BNNMT ngày 15/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phương pháp định giá rừng, hướng dẫn định khung giá rừng và phương pháp xác định mức chi trả dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng (*viết tắt là Thông tư số 31/2026/TT-BNNMT*).

Nhằm tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, thống nhất, hiệu quả các quy định của Nghị định số 180/2026/NĐ-CP và Thông tư số 31/2026/TT-BNNMT trên địa bàn tỉnh (*Có Nghị định và Thông tư gửi kèm theo*), UBND xã Phượng Tiến ban hành kế hoạch triển khai thực hiện, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức phổ biến, quán triệt kịp thời, đầy đủ, thống nhất nội dung Nghị định và Thông tư đến các phòng chuyên môn, đơn vị tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư có liên quan trên địa bàn xã.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc áp dụng và tổ chức thực hiện dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng; phương pháp định giá rừng, định khung giá rừng; phương pháp xác định mức chi trả dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng. Kịp thời nắm bắt, hướng dẫn tháo gỡ vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Góp phần thực hiện mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính quốc gia, thực hiện đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) lĩnh vực lâm nghiệp, cam kết phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050 và các cam kết quốc tế của Việt Nam.

- Huy động các nguồn lực phục vụ bảo vệ, phát triển rừng, nâng cao chất lượng rừng và tăng cường khả năng hấp thụ, lưu giữ các-bon của rừng tại địa phương.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, trong việc triển khai thực hiện Nghị định và Thông tư; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị và chính quyền địa phương.

- Nội dung triển khai thực hiện có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với thực tiễn và các mục tiêu, nhiệm vụ về giảm phát thải khí nhà kính, phát triển thị trường trao đổi, chuyển nhượng kết quả giảm phát thải và tín chỉ các-bon; phương pháp định giá rừng, hướng dẫn định khung giá rừng và phương pháp xác định mức chi trả dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả trong việc huy động, quản lý, sử dụng nguồn thu từ kết quả giảm phát thải khí nhà kính, tín chỉ các-bon rừng; bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, chủ rừng và các bên liên quan. Gắn việc triển khai thực hiện Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Môi trường với việc thực hiện các mục tiêu về giảm phát thải khí nhà kính, phát triển thị trường trao đổi, chuyển nhượng kết quả giảm phát thải và tín chỉ các-bon theo quy định của pháp luật.

- Thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị định, Thông tư.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định và Thông tư

- Tổ chức Hội nghị phổ biến, triển khai nội dung của Nghị định và Thông tư đến các phòng chuyên môn, đơn vị và tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư có liên quan trên địa bàn xã.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo chuyên đề phổ biến, tập huấn hướng dẫn xây dựng, đăng ký dự án các-bon rừng, đo đạc, báo cáo thẩm định, cấp tín chỉ các-bon rừng, xác nhận kết quả giảm phát thải, tín chỉ các-bon rừng được cung ứng, xác định mức chi trả dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng, phân bổ mục tiêu giảm phát thải lĩnh vực lâm nghiệp, quản lý, sử dụng nguồn thu từ dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng theo quy định tại Nghị định số 180/2026/NĐ-CP và quy định phương pháp định giá rừng, hướng dẫn định khung giá rừng và phương pháp xác định mức chi trả dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng tại Thông tư số 31/2026/TT-BNNMT. Lựa chọn hình thức tổ chức các hoạt động phổ biến, quán triệt, hướng dẫn thực hiện nội dung Nghị định và Thông tư phù hợp điều kiện, tình hình thực tế.

- Tổ chức triển khai nội dung Nghị định và Thông tư thông qua các cuộc họp cấp xã, thôn, ...; tuyên truyền qua các phương tiện truyền thông, trang truyền thông của xã và mạng internet phù hợp với đặc điểm tình hình để truyền tải thông tin nội dung Nghị định và Thông tư đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn.

2. Cập nhật và triển khai kịp thời các văn bản và tham mưu, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, quy định tại Nghị định và Thông tư theo đúng thẩm quyền, trách nhiệm. Tổng hợp những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện để tham mưu giải pháp tháo gỡ khó khăn, hướng dẫn thực hiện hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết, xử lý theo quy định.

3. Tham gia rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu; đánh giá tiềm năng phát triển dự án các-bon rừng; chuẩn bị hồ sơ, điều kiện tham gia; quản lý, sử dụng nguồn thu; kiểm tra, giám sát và tổng hợp báo cáo theo quy định.

4. Tham gia triển khai đàm phán, ký kết các thỏa thuận, hợp đồng và tổ chức trao đổi, chuyển nhượng kết quả giảm phát thải/tín chỉ các-bon rừng trên địa bàn xã theo chức năng, thẩm quyền được quy định.

5. Huy động nguồn lực, thúc đẩy hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm về dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng.

6. Phối hợp tham gia tổ chức theo dõi thi hành pháp luật; tổng hợp đánh giá việc thực hiện Nghị định và Thông tư.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Chủ trì phối hợp với Hạt Kiểm lâm số 11 và các đơn vị liên quan tham mưu triển khai nội dung kế hoạch này; tổ chức theo dõi thực hiện, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn theo thẩm quyền việc triển khai thực hiện các quy định của Nghị định và Thông tư; tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện và các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện để tham mưu, đề xuất UBND xã báo cáo Chi cục Kiểm lâm, Sở nông nghiệp và Môi trường, UBND tỉnh, theo quy định.

- Tham mưu xây dựng, cập nhật và quản lý cơ sở dữ liệu về tài nguyên rừng, tín chỉ các-bon rừng và các nội dung liên quan phục vụ công tác quản lý nhà nước; phối hợp với cơ quan chuyên môn cập nhật kết quả kiểm kê khí nhà kính, kết quả giảm phát thải lĩnh vực lâm nghiệp theo quy định.

- Là đầu mối tiếp nhận, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ đăng ký, điều chỉnh, hủy đăng ký dự án các-bon rừng và hồ sơ đề nghị cấp tín chỉ các-bon rừng đối với các dự án có diện tích rừng thuộc phạm vi hành chính của xã (qua Bộ phận Một cửa hoặc dịch vụ

bưu chính, Công Dịch vụ công quốc gia); hướng dẫn tổ chức, cá nhân xây dựng hồ sơ phê duyệt theo quy định tại Điều 9, Điều 10 Nghị định số 180/2026/NĐ-CP.

Phối hợp cơ quan chuyên môn định khung giá rừng, ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về rừng tự nhiên, rừng trồng bảo đảm đúng theo quy định của pháp luật, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và xem xét điều chỉnh khi có biến động.

Tổ chức Hội nghị tập huấn, phổ biến, quán triệt Nghị định và Thông tư đến các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc và tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư có liên quan trên địa bàn xã; phối hợp với các đơn vị liên quan chuẩn bị đầy đủ điều kiện về cơ sở vật chất, hội trường, lập dự toán kinh phí tổ chức Hội nghị và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện sau khi kết thúc Hội nghị tập huấn.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện rà soát, đánh giá tiềm năng phát triển các dự án các-bon rừng trên địa bàn xã; tham mưu đề xuất phát triển tín chỉ các-bon rừng phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Phối hợp tuyên truyền nội dung Nghị định, Thông tư và các văn bản hướng dẫn trên hệ thống thông tin cơ sở.

- Phối hợp phổ biến các nội dung về bảo vệ, phát triển rừng và giảm phát thải khí nhà kính đến Nhân dân.

- Theo dõi, cập nhật các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về hệ thống đăng ký quốc gia đối với hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon, sàn giao dịch các-bon trong nước để tham mưu UBND xã phối hợp triển khai đồng bộ với việc thực hiện dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng trên địa bàn xã.

3. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã Phượng Tiến phối hợp thực hiện tuyên truyền tới đoàn viên, hội viên và Nhân dân Nghị định số 180/2026/NĐ-CP; Thông tư số 31/2026/TT-BNNMT.

- Vận động Nhân dân, đoàn viên, hội viên tham gia dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng.

- Phối hợp giám sát việc thực hiện dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng

4. Các chủ rừng: BQL rừng ATK Định Hoá, hộ gia đình, cá nhân

- Chủ động nghiên cứu các quy định của Nghị định, Thông tư và các văn bản hướng dẫn thi hành để thực hiện nghiêm trách nhiệm của chủ rừng trong việc tham gia các hoạt động hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng.

- Rà soát diện tích rừng thuộc phạm vi quản lý có khả năng tham gia các dự án các-bon rừng; đánh giá hiện trạng quản lý rừng, cơ sở dữ liệu, hồ sơ rừng và các điều kiện cần thiết phục vụ việc xây dựng, đăng ký và triển khai dự án các-bon rừng.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; tập trung nâng cao chất lượng rừng, trữ lượng các-bon rừng; chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tham gia các hoạt động giảm phát thải khí nhà kính và phát triển tín chỉ các-bon rừng trong thời gian tới.

5. Các thôn trên địa bàn xã

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị định và Thông tư đến các chủ rừng, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân.

- Rà soát các khu vực có tiềm năng phát triển dự án các-bon rừng; tổng hợp nhu cầu, đề xuất của các chủ rừng gửi UBND xã qua phòng Kinh tế xã để nghiên cứu, hướng dẫn thực hiện theo quy định; Phối hợp kiểm tra, giám sát các dự án các-bon rừng được triển khai; kịp thời báo cáo các vấn đề phát sinh để xem xét, giải quyết theo quy định.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế rà soát, hướng dẫn và hỗ trợ chủ rừng hoàn thiện hồ sơ rừng để tham gia thực hiện các hoạt động hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng theo đúng thẩm quyền được giao.

Căn cứ chỉ đạo của UBND xã, các cơ quan, đơn vị, các thôn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Hạt Kiểm lâm số 11;
- Thường trực ĐU- HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- UB MTTQVN xã;
- Phòng VHXXH; TTDV tổng hợp;
- Trưởng các thôn.
- Lưu: VT; KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Bùi Tuấn Anh